

Thốt Nốt, ngày 29 tháng 8 năm 2024

Số: 109/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 116/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1. Ông **Châu Văn H**, sinh năm: 1958.

2. Bà **Huỳnh Thị Tuyết T**, sinh năm: 1962.

Cùng địa chỉ: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Châu Huỳnh Kim P**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: 9 B, phường A, quận H, thành phố Hồ Chí Minh. (Văn bản ủy quyền ngày 11.4.2024)

Bị đơn: 1. Ông **Đỗ Quốc T1**, sinh năm: 1952.

2. Bà **Nguyễn Thu T2**, sinh năm: 1959.

3. Ông **Đỗ Nguyễn Quốc T3**, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Khu V, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

Đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông **Nguyễn Anh T4**, SN: 1996.

Địa chỉ: 1 L, khu V, phường T, quận B, thành phố Cần Thơ. (Văn bản ủy quyền ngày 11.4.2024)

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[2.1] Công nhận Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 13.11.2019 giữa ông Châu Văn H, bà Huỳnh Thị Tuyết T và ông Đỗ Quốc T1, bà Nguyễn Thu T2, ông Đỗ Nguyễn Quốc T3.

[2.2] Ông Châu Văn H, bà Huỳnh Thị Tuyết T được quyền sử dụng phần đất qua đo đạc có diện tích là $64,4m^2$, thuộc thửa đất số 08, tờ bản đồ số 03, loại đất ODT, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH 03986 được Ủy ban nhân dân quận T cấp ngày 11.12.2015 cho hộ ông Đỗ Quốc T1, đất tọa lạc tại khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ. Phần đất hiện do ông H và bà T đang quản lý, sử dụng.

Vị trí, kích thước các cạnh phần đất nêu trên được xác định theo Bản trích đo địa chính số 98/VPĐKĐĐ ngày 22.5.2024 của Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và môi trường thành phố C thực hiện. *(Đính kèm)*

[2.3] Đối với việc thanh toán giá trị chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên các đương sự đã thanh toán xong, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để hoàn chỉnh thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trường hợp đương sự không tự nguyện thực hiện, kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện các thủ tục để cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông Châu Văn H, bà Huỳnh Thị Tuyết T đối với diện tích đất được quyền sử dụng đất theo quy định của Luật đất đai.

Đối với nghĩa vụ tài chính phát sinh khi làm thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì nguyên đơn chịu theo quy định.

[2.5] Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà ông Châu Văn H, bà Huỳnh Thị Tuyết T tự nguyện chịu số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) là chi phí xem xét, thẩm định tài sản và định giá tài sản. Công nhận ông H, bà T đã nộp xong.

[2.6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn ông Đỗ Quốc T1, bà Nguyễn Thu T2, ông Đỗ Nguyễn Quốc T3 thống nhất phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

Nguyên đơn ông Châu Văn H, bà Huỳnh Thị Tuyết T là người cao tuổi thuộc trường hợp điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 được miễn tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- THA quận Thốt Nốt;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Thị Trung Thu